

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
Thông điệp của Hội đồng quản trị Công ty	Trang 1
I. Thông tin chung	Trang 2
1. Thông tin khái quát về Công ty	Trang 2
2. Quá trình hình thành phát triển	Trang 3
3. Nguồn nhân sự	Trang 5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	Trang 7
5. Định hướng phát triển	Trang 8
6. Các rủi ro	Trang 11
II. Tình hình hoạt động trong năm	Trang 12
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020	Trang 12
2. Tổ chức nhân sự	Trang 15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2020	Trang 20
4. Tình hình tài chính hợp nhất năm 2020	Trang 22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	Trang 24
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	Trang 26
III. Báo cáo của Ban giám đốc	Trang 30
1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Trang 30
2. Những thành tựu đạt được	Trang 32
IV. Báo cáo tài chính	Trang 34
V. Báo cáo của kiểm soát nội bộ	Trang 35
1. Kiểm toán tài chính nội bộ	Trang 35
2. Kiểm soát hoạt động	Trang 39
3. Kết luận và kiến nghị	Trang 41
VI. Thông tin cổ đông góp vốn và quản trị Công ty	Trang 42
1. Thông tin và hoạt động của HĐQT	Trang 42
2. Thông tin và hoạt động của BKS	Trang 46
3. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị của Công ty	Trang 46
4. Chế độ thù lao cho các thành viên HĐQT & Ban kiểm soát	Trang 47
5. Số lượng thành viên HĐQT/Ban kiểm soát/Ban Giám đốc có chứng chỉ về quản trị Công ty	Trang 47
Phụ lục 01: Báo cáo kiểm toán năm 2020	Trang 47

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông,

Năm 2020 Công ty đã tiếp tục trải qua một năm nhiều thách thức mới trong lĩnh vực kinh doanh liên quan đến hai lĩnh vực hoạt động chính của Công ty đó là gia công các sản phẩm cơ khí phun sơn tĩnh điện và dịch vụ mạ kẽm nhúng nóng. Trong năm giá nguyên liệu đầu vào có biến đổi tăng so với năm 2019 và do ảnh hưởng của dịch COVID-19 dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của cả Công ty Mẹ và Công ty con giảm đáng kể, các đơn hàng xuất khẩu sang nhật chưa cao trong khi chi phí hoạt động tài chính, chi phí lãi vay còn lớn khiến Công ty chưa hoàn thành được các chỉ tiêu mà Đại Hội Đồng cổ đông 2020 đã giao. Tuy nhiên trong năm qua, Công ty đã có những nỗ lực vượt bậc trong việc tái cấu trúc doanh nghiệp, chuyển nhượng 100% vốn của Công ty con – Công ty TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt do hoạt động kém hiệu quả để có tài chính trả hết các khoản gốc vay ngân hàng PG Bank, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt tách riêng thành 2 nhà máy sản xuất cơ khí phun sơn tĩnh điện và Nhà máy mạ kẽm nhúng nóng để quản lý hiệu quả hơn, từng bước cắt giảm chi phí giá thành sản xuất để Công ty con hoạt động có lãi.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ và đồng hành của Quý cổ đông, sự nỗ lực phấn đấu và vượt qua nhiều khó khăn của Cán bộ công nhân viên Công ty.

Với kinh nghiệm và bản lĩnh của Đội ngũ lãnh đạo Công ty, sự gắn bó nhiệt huyết của cán bộ công nhân viên, sự tin tưởng của các khách hàng, tiềm lực mạnh mẽ của các nhà đầu tư, nhà cung cấp chúng tôi tin tưởng sẽ lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, có thành quả trong năm 2021 và phát triển những năm tiếp theo.

Trân trọng!

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty

Chủ tịch Hội đồng quản trị:



Trần Anh Vương

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Tên đầy đủ:	CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP BẮC VIỆT
Tên tiếng Anh:	BAC VIET GROUP JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	BACVIET GROUP
Giấy CNĐKKD số:	0100979011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 20/06/2008, thay đổi lần thứ 10 ngày 14/09/2020
Vốn điều lệ đăng ký:	97.509.480.000 (Chín mươi bảy tỷ, năm trăm linh chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	97.509.480.000 (Chín mươi bảy tỷ, năm trăm linh chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng)
Trụ sở:	Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà AZ Sky, KĐT mới Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại:	(84-24) 3 877 0742
Website:	www.bacvietgroup.com
Mã cổ phiếu:	BVG
Sàn niêm yết:	UPCOM
Ngày bắt đầu niêm yết:	09/08/2010
Số lượng lưu hành:	9.750.948 cổ phần.

2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- **06/03/2000:** Công ty TNHH Thép Bắc Việt thành lập với ba thành viên có trụ sở tại số 4 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. Nhà xưởng 2.000 m² tại Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- **Năm 2002:** Công ty mở rộng sản xuất bằng việc xây dựng thêm một nhà xưởng liền kề nhà xưởng cũ với diện tích 2.000 m², đầu tư thêm máy cán xà gỗ tự động, bắt đầu sản xuất một số hàng hoá cơ khí với chất lượng cao.
- **Năm 2004:** Công ty TNHH Thép Bắc Việt nhận chứng chỉ ISO 9001:2000 trong việc áp dụng công nghệ quản lý cao và khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế.
- **Tháng 07/2004:** Công bố chất lượng thép theo JIS G 3101 Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản thép cán cho kết cấu tổng hợp được Cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Hà Nội tiếp nhận.
- **Tháng 11/2004:** Được Cục sở hữu trí tuệ chứng nhận đăng ký nhãn hiệu BACVIET STEEL và Logo Công ty cho các loại hàng thép xây dựng, thép hình cán nóng, sắt, thép, kết cấu thép, xà gỗ thép, tấm lợp kim loại. Đặc biệt trong năm 2004 này Công ty đã nhận được giấy phép đầu tư xây dựng nhà máy tại khu công nghiệp Quế Võ Bắc Ninh với tổng diện tích gần 15.000 m² tạo bước đột phá cho chiến lược mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- **Năm 2005:** Công ty đạt giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2005. Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt là Công ty con đầu tiên được thành lập với 100% vốn đầu tư tại Bắc Ninh, được xây dựng thành một nhà máy hiện đại sản xuất kết cấu thép, nhà thép tiền chế và trở thành một ngành hàng chủ lực mang thương hiệu của huyện thoại - DAMSAN.
- **Tháng 04/2005:** Công ty CP Thương mại Bắc Việt ra đời làm công tác thương mại và phân phối hàng hoá bắt đầu hoạt động theo mô hình nhóm Công ty tạo tiền đề cho sự phát triển theo mô hình mẹ con.
- **Tháng 03/2007:** Nhãn hiệu nhà thép tiền chế DAMSAN chính thức được Cục sở hữu trí tuệ cấp chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá,



- **20/06/2008:** Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt – BVG được thành lập thông qua việc chuyển đổi từ Công ty TNHH Thép Bắc Việt;
- **Năm 2009:** BVG được nhận giải thưởng Sao vàng đất Việt lần thứ hai. Công ty đã khẩn trương triển khai đầu tư xong nhà máy chế tạo thép ống, nhà máy chế tạo khuôn mẫu và nhựa cao cấp tại khu công nghiệp Quế Võ Bắc Ninh hứa hẹn đưa hoạt động sản xuất của Công ty phát triển mạnh mẽ thay thế hoạt động thương mại thuần túy.
- **Năm 2010:** Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt chính thức trở thành Công ty đại chúng
- **30/7/2010:** Công ty được chấp thuận niêm yết 9.750.948 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội – mã chứng khoán BVG (Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 188/2014/GCNCP – VSD ngày 29/07/2010)
- **09/8/2010:** 9.750.948 cổ phiếu BVG chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội đưa Thép Bắc Việt trở thành Công ty đại chúng niêm yết sau 10 năm hình thành và phát triển.
- **13/10/2011:** BVG khởi công nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại KCN Gia Lễ Thái Bình với chủ đầu tư là Công ty con Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt đánh dấu một năm đầy thử thách nhưng cũng rất thành công về mặt đầu tư và xúc tiến xuất khẩu của BVG.
- **23/10/2014:** BVG được cấp giấy phép đầu tư thành lập Công ty liên doanh với 4 đối tác là các tập đoàn lớn của Nhật bản bao gồm NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCT, SUMITOMO CORP, KYOEI STEEL, SUMISHO HANDBAI để thành lập công ty liên doanh mang tên NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCT VIETNAM (NSMV) sản xuất ống thép và các sản phẩm cơ khí xây dựng, cơ khí giao thông xuất khẩu.
- **31/12/2014:** BVG được phê duyệt tín dụng dài hạn đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại Thái Bình, dự án mà BVG đã nỗ lực đầu tư từ năm 2011 và đã hoàn thành nhiều thủ tục pháp lý để được cấp phép xuất khẩu sản phẩm vào thị trường Nhật bản. Năm 2014 nhà máy đã đi vào hoạt động sản xuất thử.
- **31/12/2015:** Công ty đã thực hiện tái cấu trúc hệ thống Group Bacviet, qua việc bán thanh lý nhà xưởng máy móc giá trị sử dụng và khai thác kém, bán một số dự án không khả thi thay đổi cơ cấu ngành nghề, tiết giảm tối đa các khoản chi phí đặc biệt là chi phí lãi vay, chi phí quản lý, tập trung nguồn vốn trả nợ ngân hàng và phục vụ cho sản xuất các sản phẩm công nghiệp phụ trợ và cơ khí xuất khẩu phù hợp với thực tế, xây dựng thương hiệu, niềm tin với thị trường nước ngoài đặc biệt là Nhật Bản, Hàn quốc. Xây dựng đổi mới nội quy, quy chế, đặc biệt là quy chế

lương và chính sách đối với người lao động, điều tiết nhân sự linh hoạt giữa các đơn vị thành viên, tạo việc làm ổn định cho người lao động

- **31/12/2016:** Công ty đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư BVG, chuyển trụ sở chính về 53 Quang Trung, Nguyễn Du, Hà Nội, thay đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh, thực hiện tái cấu trúc tài chính một cách đột phá thông qua việc thoái vốn, giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại các Công ty con và các Công ty liên doanh liên kết, thực hiện thanh lý tài sản kém hiệu quả, tập trung nguồn tiền trả gốc vay ngân hàng, giảm chi phí tài chính, cơ cấu các khoản nợ quá hạn.
- **31/12/2017:** Công ty đã đàm phán và PGBank đã ban hành nghị quyết về việc chấp nhận phương án thanh toán nợ gốc của BVG và xóa toàn bộ lãi vay cho BVG.
- **14/09/2020:** Công ty đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Group Bắc Việt, chuyển trụ sở chính về Tầng 1, số nhà SH01, Tòa nhà B, Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt nam, bổ sung ngành nghề kinh doanh xăng dầu và bổ sung thêm người đại diện pháp luật.
- **Từ năm 2017-2020:** Công ty đã tái cấu trúc lại doanh nghiệp, thoái vốn dần các khoản đầu tư thành công vào các Công ty con, Công ty liên doanh thành công. Đến hết tháng 8 năm 2020 về cơ bản đã hoàn tất việc chuyển nhượng cổ phần Công ty Mẹ nắm giữ tại các Công ty con: Công ty Cổ phần Công Nghệ Bắc Việt, Công ty TNHH MTV Kết Cấu Thép Bắc Việt và Công ty liên doanh: Công ty Nippon Steel & Sumikin Metal Product Việt Nam, để có dòng tiền trả hết nợ gốc cho Ngân hàng PGBank trong tháng 8 năm 2020, đến hết năm 2020 Công ty đã trả hết nợ gốc cho Ngân hàng và các nhà cung cấp nên đã chủ động hơn về tài chính và trong các quyết định kinh doanh, đầu tư trong các năm sắp tới. Sang năm 2021 Công ty sẽ tiếp tục thoái nốt phần vốn đầu tư khác kém hiệu quả còn lại để tập trung toàn bộ nhân lực, trí lực và tài chính cho Công ty con – Công ty Cổ phần Công Nghiệp Bắc Việt nhằm tiếp tục duy trì phát triển các sản phẩm cơ khí truyền thống sơn tĩnh điện và nâng cao kỹ thuật mạ kẽm nhúng nóng các sản phẩm cơ khí bằng việc mời các chuyên gia kỹ thuật mạ hàng đầu của Nhật bản đào tạo và giám sát kỹ thuật mạ cho nhà máy mạ trong nửa đầu năm 2020 nhằm cải tiến kỹ thuật mạ, chất lượng dịch vụ mạ kẽm nhúng nóng, giảm giá thành sản xuất và tỷ lệ hàng lỗi/hỏng để tiếp nhận các đơn trong nước và xuất khẩu yêu cầu chất lượng cao.

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

A/ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CƠ KHÍ TIÊU CHUẨN VÀ PHI TIÊU CHUẨN PHUN SƠN TĨNH ĐIỆN VÀ MẠ KẼM NHÚNG NÓNG

- Sản xuất các sản phẩm khung bằng thép phun sơn tĩnh điện xuất khẩu và bán trong nước, nội thất gia đình và trường học;

Sản phẩm xe đẩy hàng (Dùng vận chuyển và đóng gói)



- Các sản phẩm cơ khí mạ kẽm nhúng nóng xuất khẩu như giàn giáo, thanh giằng,...

(Thùng đựng hàng Smart I – tainer phục vụ ngành công nghiệp Logistics và các sản phẩm cơ khí mạ kẽm nhúng nóng)



LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ, TƯ VẤN ĐẦU TƯ, TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Đây là lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty bổ sung mới từ năm 2016. Hiện Công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống và tái cấu trúc tài chính. Đến hết năm 2020 Công ty đã thoái xong toàn bộ vốn tại các Công ty con: Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt và Công ty TNHH MTV Kết Cấu Thép Bắc Việt để trả hết gốc vay cho Ngân hàng PG Bank. Từ năm 2021 trở đi Công ty vẫn đang tiếp tục tìm kiếm các cơ hội kinh doanh sang một số lĩnh vực mới hiệu quả hơn ngoài các sản phẩm sắt thép, cơ khí phun sơn tĩnh điện và mạ kẽm truyền thống.



B/ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

- Trụ sở kinh doanh của Công ty Mẹ đặt tại Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà AZ Sky, KĐT mới Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Trụ sở và Nhà máy sản xuất cơ khí phun sơn tĩnh điện và mạ kẽm nhúng nóng của Công ty con – Công ty Cổ phần Công Nghiệp Bắc Việt chiếm diện tích 8,2ha tại Số 1, Lô F, Khu công nghiệp Gia Lễ, Thôn Tô Hiệu, Xã Đông Quang, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.

4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ:

4.1. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ:

- Công ty hoạt động theo mô hình quản trị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty. Hội đồng quản trị quyết định về người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4.2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ:

- Công ty được điều hành từ bộ máy cao nhất là đại hội đồng cổ đông, dưới đó là Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc:

- Trong năm 2020 Công ty thực hiện tái cấu trúc hệ thống một cách rõ rệt nhất. Đầu năm 2020 Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm Công ty mẹ và 02 Công ty con, tuy nhiên đến hết năm 2020 cơ cấu tổ chức của Công ty chỉ còn lại Công ty mẹ và 01 Công ty con được điều hành từ bộ máy cao nhất là đại hội đồng cổ đông, dưới đó là Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc:

4.3. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT:

- Công ty Con BSSB: Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt; Sản xuất nhà thép, cầu trục nâng hạ và các sản phẩm cơ khí phi tiêu chuẩn – Nhà máy 1.4Ha tại KCN Quế Võ Bắc Ninh, cuối năm 2019 Công ty BSSB thanh lý một số tài sản, máy móc và gần cuối năm 2020 HĐQT đã thực hiện việc định giá và chuyển nhượng 100% cổ phần Công ty con – Công ty TNHH MTV Kết Cấu theo Bắc Việt theo Tờ trình đã được ĐHĐCĐTN năm 2020 thông qua theo nghị quyết số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 về việc chuyển nhượng 100% để lấy tiền trả hết nợ gốc vay Ngân hàng PG Bank trong quý 3 năm 2020.
- Đến hết năm 2020 Công ty chỉ còn lại duy nhất Công ty con BVI: Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt có Nhà máy cơ khí tại Thái Bình sản xuất ra các sản phẩm cơ khí tiêu chuẩn và phi tiêu chuẩn phụ sơn tĩnh điện và mạ kẽm nhúng nóng như giàn giáo, thanh giằng mạ kẽm, thùng sắt, palet, xe đẩy, thùng đựng hàng...bán trong nước và xuất sang thị trường Nhật Bản. Trong năm 2020 Công ty tập trung cho các đơn hàng gia công, sản xuất các sản phẩm cơ khí mạ kẽm nhúng nóng phục vụ trong nước và xuất khẩu. Công ty đã cải tiến kỹ thuật mạ, quản lý chi phí giảm giá thành sản phẩm đạt chuẩn cao đảm bảo sản phẩm xuất khẩu sang thị trường Nhật và các nước khác. Sang năm 2021 Công ty vẫn tiếp tục cải tiến kỹ thuật đảm bảo hàng hóa sản xuất ra đạt chất lượng tốt, giá thành phù hợp để gia tăng các đơn hàng trong nước thay cho các đơn hàng hàng xuất khẩu sụt giảm ngay từ đầu năm 2020 do dịch COVID-19, từng bước cải thiện doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

5.1. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- Trở thành nhà sản xuất cơ khí hàng đầu Việt Nam với thương hiệu BACVIET đúng với phương châm “Một thương hiệu - triệu niềm tin”. Sản phẩm đạt đẳng cấp quốc tế và có khả năng xuất khẩu đi tất cả các nước trên thế giới.
- Trở thành nhà máy mạ kẽm nhúng nóng có kỹ thuật cao tại Việt Nam đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn mạ xuất khẩu.
- Từng bước xây dựng BVG trở thành Công ty có thương hiệu mạnh trong lĩnh vực đầu tư và dịch vụ tài chính, kinh doanh xăng dầu.

5.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Khẳng định vị thế trên các ngành hàng trọng điểm của thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm ra thị trường thế giới: Các sản phẩm cơ khí xây dựng, giao thông; cơ khí xuất khẩu.
- Hướng đến sản xuất tinh gọn, phân cấp quản lý để hoạt động mang tính độc lập cao nhưng lại tập trung nguồn lực để tương hỗ mạnh giữa các nhà máy, công ty con trong hệ thống.
- Sáp nhập các nhà máy có chung ngành nghề kinh doanh tập trung nguồn nhân lực quản trị điều hành chung về một mối giảm chi phí quản lý.
- Cho thuê hoặc chuyển nhượng tài sản bao gồm nhà xưởng, đất đai có hiệu quả sử dụng kém hoặc sử dụng không hết nhằm tăng cường thanh khoản, giảm các khoản vay.
- Dịch chuyển ngành nghề kinh doanh, tìm kiếm các dự án, cơ hội kinh doanh trong các lĩnh vực đầu tư, dịch vụ tài chính, các hoạt động mua bán, sáp nhập (M&A) kinh doanh bất động sản, kinh doanh xăng dầu và khai khoáng.

5.3. CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Tháng 3 năm 2020 Công ty đã tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập công ty để tôn vinh và tri ân tới tất cả các lớp cán bộ nhân viên chủ chốt, công nhân viên có nhiều đóng góp và xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững từ ngày đầu thành lập đến nay, cùng công ty vượt qua khiêu sóng gió, khó khăn vẫn luôn giữ vững niềm tin vào Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty và đội ngũ nhân sự chủ chốt trong mọi hoàn cảnh vẫn luôn là người chủ động dẫn dắt công ty vượt qua mọi gian nan, thử thách, qua các cuộc khủng hoảng kinh tế và đại dịch COVID-19 để từng bước phát triển bền vững và lớn mạnh trở lại.
- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp và đưa ra các biện pháp quản trị tài chính và quản trị Doanh nghiệp như:
 - + Quản trị tài chính ngắn hạn: Quản trị tài chính Công ty hiệu quả, thắt chặt chi tiêu, tận dụng chính sách thuế. Xử lý tồn đọng một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính nhằm phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm hiện tại; Tận dụng các CS thuế như giãn thuế GTGT, giảm thuế TNDN; Lập danh sách máy móc, Thiết bị, dụng cụ không sử dụng tại Công ty con BVI để bán thanh lý bổ sung dòng tiền kinh doanh cho Công ty;
 - + Quản trị tài chính dài hạn: Nâng cao năng lực kinh doanh và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới cho Công ty. Công ty đã bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh cho BVG để mở rộng hoạt động và cơ hội kinh doanh, đầu tư mới cho BVG trong các năm sắp tới và Tìm kiếm để M & A một số các DN Startup sẵn có ngành nghề kinh

doanh liên quan tới các sản phẩm công nghệ, kinh doanh online tăng năng lực cho BVG.

- Các biện pháp Quản trị Doanh nghiệp tập trung:

+ Thực hiện nghiêm chỉ đạo của chính phủ về ứng phó với đại dịch không được chủ quan để ảnh hưởng đến SXKD nếu dịch bùng phát trở lại, cụ thể vẫn quy định giãn cách, đeo khẩu trang, vệ sinh diệt khuẩn, đo thân nhiệt, xịt cồn, rửa tay và ăn ca giãn cách đúng theo quy định đảm bảo tổ chức lao động, sản xuất an toàn hiệu quả;

+ Thắt chặt đầu tư: Không đầu tư thêm phương tiện, máy móc, thiết bị sản xuất cho Công ty và Công ty con đến khi có nghị quyết mới của HĐQT;

+ Về người lao động: Giảm số lượng, tăng chất lượng và năng suất lao động lên. Thống nhất nguyên tắc làm chặt chẽ mô tả công việc nhằm có số biên chế lao động hợp lý, đảm bảo những lao động cốt cán trong tất cả các khâu và đảm bảo thu nhập của lao động không bị giảm sút quá nhiều (ưu tiên nguyên tắc 5 người làm việc của 10 người và hưởng lương của 8 người);

+ Bán các tài sản không cần thiết: Ban GD các Công ty cho soát xét toàn bộ các TS máy móc thiết bị, NVL, bán thành phẩm, sản phẩm sai lỗi, đồ dùng vật dụng cũ không còn giá trị sử dụng để lập danh sách bán thanh lý/tiêu hủy lấy nguồn tiền và diện tích phục vụ sản xuất;

+ Các biện pháp tăng cường cho kinh doanh:

a, Tăng cường Marketing sản phẩm đến nhiều người hơn tuy nhiên chỉ dùng Phương án Marketing online đỡ tốn chi phí nhất và hướng đến các khách hàng nước ngoài đang tìm nhà cung cấp thay thế China nhất là các sản phẩm dịch vụ như Mạ kẽm, Sản xuất cơ khí, Các sản phẩm Thép;

b, Đưa công nghệ quản lý online phù hợp vào để quản lý công ty từ xa phù hợp yêu cầu mới và tiết giảm chi phí tối đa (BASE cho BVG, BVI);

c, Xem xét nghiên cứu R&D và thận trọng xem xét các mặt hàng phục vụ tiêu dùng (loại đơn giản phù hợp năng lực SX ra thành phẩm cuối cùng) để đưa vào. Nghiên cứu để đầu tư và mua/bán/sáp nhập các doanh nghiệp Startup có năng lực SXKD tốt, phù hợp với hệ sinh thái sản phẩm của BẮC VIỆT để nâng cao năng lực của Group;

d, Khai thác thế mạnh của Công ty sản xuất có thể vay được lãi suất thấp để hoạt động kinh doanh tài chính đảm bảo phù hợp pháp luật;

e, Tất cả các hoạt động khác bao gồm họp giao ban hàng tuần (nếu không nhất thiết phải triệu tập họp, trao đổi trực tiếp), các giao dịch với Ngân hàng, Khách

hàng/Nhà cung cấp, Hóa đơn chứng từ... rà soát và thực hiện online tất cả những gì có thể;

f, Tăng cường truyền thông nội bộ để người lao động yên tâm SXKD cùng chung tay vượt qua giai đoạn khó khăn.

- Quản lý Công ty tập trung bằng cách:

+ Quản trị mua Nguyên vật liệu đầu vào tập trung để có được các đơn hàng giá tốt và điều khoản thanh toán linh hoạt, lợi thế cho BVG;

+ Họp giao ban định kỳ với các nhà máy qua zoom để nắm bắt tình hình (Xem xét đưa chương trình họp vào ngày ít việc nhất để khi họp thì ngắn gọn và tập trung không bị chi phối, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty);

6. CÁC RỦI RO

- Tình hình kinh tế vĩ mô ngay trong Quý I đã có những dấu hiệu giảm sút nghiêm trọng do dịch bệnh COVID – 19 gây ra, tác động rất xấu tới nền kinh tế trong và ngoài nước, tất cả các doanh nghiệp đều gặp khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình đốn, doanh thu sụt giảm nghiêm trọng trong khi hầu hết các khoản chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì chưa thể cắt giảm ngay được; Gánh nặng về chi phí lương, chi phí BHXH, lãi vay ngân hàng, chi phí khấu hao, thuê đất và chi phí quản lý chung ... đang là gánh nặng chi phí cho Công ty Mẹ và Công ty con trong năm 2020 và tiếp theo năm 2021.

- Ngay từ những ngày đầu năm 2020 HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã đánh giá năm 2020 là năm rất khó khăn cho Công ty cũng như nền kinh tế chung toàn cầu; Nhiều doanh nghiệp đóng băng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, một số doanh nghiệp chỉ hoạt động cầm chừng, một số không thể tồn tại sẽ phải giải thể... bởi vậy Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã họp và thông qua các giải pháp ngắn và dài hạn giúp công ty giữ được doanh thu, việc làm cho công nhân viên trong năm 2020 và các năm tiếp theo, cố gắng duy trì doanh thu và lợi nhuận cho Công ty trong thời điểm khó khăn này. Công ty đã có những hành động điều chỉnh mạnh mẽ, ngay lập tức; Ưu tiên tới việc quản trị chi phí/sản xuất/nhân sự, rà soát và cắt giảm tối đa các khoản chi phí sản xuất/quản lý như: cắt giảm nhân sự không cần thiết, đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự và hiệu quả lao động, có kế hoạch điều chỉnh giảm lương, bố trí phân công sản xuất theo ca kíp đảm bảo công nhân viên có việc làm luân phiên, đảm bảo thu nhập cho nhân viên từ Quý II/2020; Tập trung quản trị các quy trình sản xuất nhằm giảm giá thành, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng các giải pháp phòng ngừa rủi ro, nghiên cứu thị trường để phát triển sản phẩm mới nâng cao năng lực sản xuất ở các Công ty con cũng như tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thương mại đem lại doanh thu và việc làm cho nhân viên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2020

1.1 Tái cấu trúc tài chính

Từ năm 2018, PGBank đã ban hành nghị quyết về việc chấp nhận phương án thanh toán xóa toàn bộ lãi vay cho BVG. Năm 2019 Công ty vẫn tiếp tục duy trì thương lượng với PGBank và đến hết tháng 8 năm 2020 Công ty đã trả hết nợ gốc vay cho PGBank và có công văn gửi PGBank về việc xóa lãi vay cho Công ty.

1.2 Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2020, tình hình thực hiện so với kế hoạch 2020 và thực hiện năm 2019.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
					So với Kế hoạch	So với 2019
1	Tổng doanh thu	127.000	139.075	263.309	109.5%	52.80%
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	0	2.167	1.719	-	126.10%
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	110.000	135.399	257.959	123.1%	52.50%
1.3	Thu nhập khác	17.000	1.509	3.631	8.9%	41.60%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.000	-5.016	3.458	n/a	n/a
3	Lợi nhuận sau thuế	-	-5.908	1.088	-	n/a

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Công ty có đội ngũ lãnh đạo trình độ từ đại học đến tiến sỹ được đào tạo trong và ngoài nước, đầy tâm huyết nhanh nhạy, quyết đoán luôn hướng tới các mục tiêu giúp Công ty ngày càng phát triển bền vững có thương hiệu và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước.

TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

2.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: GỒM 5 THÀNH VIÊN

Ông Trần Anh Vương

Sinh năm 1972

Chủ tịch HĐQT Công ty CP Group Bắc Việt

Thạc sỹ QTKD

Ngày vào công ty: Năm 2000

Ông là thành viên sáng lập và là Giám đốc Công ty THHH Thép Bắc Việt tiền thân Công ty CP Group Bắc Việt từ năm 2000. Hiện tại Ông là chủ tịch HĐQT của Công ty CP Group Bắc Việt. Ông là một trong số những người đã xây dựng nền móng đầu tiên cho Công ty CP Group Bắc Việt và là người luôn chú trọng xây dựng nền văn hóa của Bacvietgroup. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo cấp trung có trình độ luôn gắn bó và nhiệt huyết cống hiến tròn sự phát triển bền vững của Công ty. Với năng lực quản trị trong nhiều năm, sự nhạy bén và chín chắn trong kinh doanh Ông đã chèo lái Công ty vượt qua nhiều khó khăn thử thách. Ông luôn là người định hướng chiến lược quan trọng cho Công ty và luôn tiên phong trong các công cuộc cải cách lớn đem đến những thành công trong mỗi giai đoạn phát triển khác nhau của Bacvietgroup.

Ông Vũ Hữu Trí - sinh năm 1958

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt

Cử nhân kinh tế, đại học Kinh tế quốc dân

Ngày vào công ty: Năm 2000

Ông là thành viên sáng lập và là một trong những người xây dựng nền móng đầu tiên của Công ty THHH Thép Bắc Việt tiền thân Công ty CP Group Bắc Việt, là phó Giám đốc ông ty TNHH Thép Bắc Việt từ năm 2000, từ năm 2005 đến nay Ông là giám đốc công ty Kết cấu Thép Bắc Việt – Công ty con sở hữu 100% vốn của Công ty CP Group Bắc Việt và nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các Công ty thành viên của BVG. Với bề dày kinh nghiệm ông đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị thế của BVG đặc biệt là sản phẩm Nhà thép Tiền chế Damsan (sản phẩm đạt sao vàng đất việt năm 2009). Hiện Ông đang là Tổng giám đốc Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt

Ông Tsuboi Fuminori - sinh năm 1983 tại Tokyo

Thành viên HĐQT độc lập, Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương Mại JSR Việt Nam/ JSR Trading Vietnam MTV Company Limited.

Cử nhân kinh tế

Ông được ĐHCĐTN năm 2020 tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2015:

Ông Tsuboi tham gia quản trị BVG với tư cách thành viên HĐQT độc lập từ năm 2020.

Là một chuyên gia đến từ tập đoàn JSR Trading của Nhật, Ông dành nhiều năm phát triển kinh doanh mặt hàng vật tư bao bì và đã gặt hái thành công trong nhiều ngành công nghiệp như hóa chất, logistic, ô tô, thực phẩm và đồ uống,... đưa sản phẩm của tập đoàn tới các thị trường như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và ASEAN, đặc biệt là Thái Lan, Indonesia và Việt Nam.. Sở hữu vốn kinh nghiệm phong phú và ngọn lửa nhiệt huyết trong lĩnh vực sản xuất thương mại, Ông Tsuboi được kỳ vọng sẽ hỗ trợ Bắc Việt Group vươn lên và đạt nhiều thành tựu trong tương lai.

**Ông Đặng Đức Dũng -
Sinh năm 1968**

Thành viên HĐQT độc lập

Tiến sỹ quản trị kinh doanh tại Mỹ, kỹ sư cơ khí chế tạo ĐHBK Hà Nội.

**Ngày vào Công ty:
Tháng 3 năm 2010
Ông Dũng là thành viên HĐQT độc lập**

Ông là người từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức lớn, trưởng đại diện Công ty Petro Vietnam PSC tại Hà Nội từ năm 1990, Giám đốc dự án đặc biệt Công ty Schmidt Việt nam từ năm 1993, Phó tổng giám đốc công ty Schmidt Việt Nam từ năm 1995 Chủ tịch HĐTV – Giám đốc Công ty TNHH Hưng Việt từ năm 2000, Chủ tịch HĐQT Công ty CP TM – ĐT & CN Hưng Việt và là thành viên HĐQT Công ty CP Group Bắc Việt từ năm 2010. Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư Ông Đặng Đức Dũng đã đóng góp không nhỏ trong quá trình tìm kiếm các đối tác chiến lược, các cơ hội đầu tư, đối ngoại nhằm xây dựng, phát triển các dự án lớn của BVG hiện tại và trong tương lai.

**Ông Lê Quốc Hùng -
Sinh năm 1967**

Thành viên HĐQT độc lập

Giám đốc Công ty CP thương mại Bắc Việt

Cử nhân quản trị kinh doanh

**Ngày vào công ty:
Năm 2008**

Làm Giám đốc Công ty cổ phần thương mại Bắc Việt từ năm 2008, năm 2014 Ông được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm Công ty CP CP Group Bắc Việt 2 nhiệm kỳ và tiếp tục là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Ông Lê Quốc Hùng là người có tâm huyết và có bề dày kinh nghiệm nhiều năm làm cán bộ quản lý của các Công ty lớn của nhà nước, Ông góp phần không nhỏ vào quá trình tái cấu trúc hệ thống các Công ty BVG, có nhiều đóng góp cho hoạt động cải cách chính sách chế độ trong hệ thống BVG.

2.2 BAN KIỂM SOÁT: GỒM 3 THÀNH VIÊN

Bà Trần Thị Thu Lệ - sinh năm 1976

- Trưởng BKS
- Kế toán trưởng công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt
- **Cử nhân kinh tế đại học kinh tế quốc dân.**
- **Ngày vào công ty: Năm 2001**

Làm kế toán viên tại Công ty TNHH Thép Bắc Việt từ năm 2001 - tiền thân của công ty CP Đầu tư BVG, Kế toán trưởng Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt từ năm 2006 đến nay.

Bà có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực hạch toán kế toán và quản lý tài chính. Trong quá trình công tác Bà luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công ty và là người có chuyên môn vững vàng nên ngay khi BVG chuyển thành Công ty đại chúng, Bà đã được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát và giữ chức vụ này từ năm 2008 đến nay

Hiện Bà Lệ là kế toán trưởng Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt - Công ty con do Công ty BVG đầu tư 100% vốn điều lệ và là Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP đầu tư BVG.

Ông Phạm Anh Tuấn - sinh năm 1979

- Thành viên BKS
- Kế toán trưởng công ty CP Thương mại Bắc Việt
- **Cử nhân kinh tế đại học kinh tế quốc dân.**
- **Ngày vào công ty: 2009**

Từ năm 2001-2005 Ông làm kế toán cho Công ty TNHH Tiến Hưng – VP, từ 2005 - 2008 làm kế toán trưởng Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà nội. Từ năm 2009 đến nay Ông làm kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Thương mại Bắc Việt - đơn vị liên kết với Công ty CP đầu tư BVG từ 2015 trở về trước. Với sự tận tụy và tâm huyết Ông luôn hoàn thành tốt công việc và đóng góp công lao trong việc xây dựng, hoàn thiện bộ máy kế toán của Công ty CP Thương mại Bắc Việt. Tháng 4 năm 2015 Ông đã được tín nhiệm bầu là thành viên Ban kiểm soát của Công ty CP đầu tư BVG và có nhiều đóng góp thiết thực cho hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty đến nay.

Bà Đặng Thị Hạnh- Sinh năm 1983

- Thành viên BKS
- Trưởng phòng HC nhân sự công ty CP Công Nghệ Bắc Việt
- **Cử nhân ngoại ngữ - ĐH ngoại ngữ - ĐH Quốc Gia HN**
- **Ngày vào công ty: Năm 2007**

Là nhân viên Nhân sự tại Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt từ năm 2007, Trưởng phòng hành chính nhân sự Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt từ năm 2012 đến nay.

Bà có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực nghiên cứu chế độ chính sách cho người lao động, tổ chức xây dựng và hoàn thiện hệ thống lương thưởng, quy định, nội quy, quy chế, chế độ chính sách theo đúng quy định của Công ty. Trong quá trình công tác Bà luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công ty và là người có chuyên môn vững vàng tham mưu cho Ban lãnh đạo trong lĩnh vực quản trị nhân lực và pháp luật lao động; trong việc xây dựng cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự, bố trí nhân sự nhằm tối ưu hóa nguồn nhân lực của Công ty.

2.3 BAN ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY: Bao gồm 03 thành viên trong đó

- Ông Lê Văn Cường giữ chức vụ Tổng giám đốc
- Ông Vũ Hữu Trí giữ chức vụ thành viên HĐQT và là Tổng giám đốc của Công ty con - Công ty CP Công nghiệp Bắc Việt.
- Bà Tạ Thu Hằng giữ chức vụ Kế toán trưởng từ năm 2000 đến T10 năm 2015 và được bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020

Bà Tạ Thu Hằng Sinh năm 1975

Kế toán trưởng

Cử nhân kinh tế Trường Đại học kinh tế quốc dân

Ngày vào Công ty: Năm 2000 đến hết T10/2015 và từ T4/2020 đến nay

Bà Tạ Thu Hằng giữ chức vụ Kế toán trưởng từ năm 2000 đến hết tháng 10 năm 2015 và tiếp tục làm kế toán trưởng kiêm người phụ trách quản trị và được ủy quyền công bố thông tin từ ngày 06/04/2020 đến nay

Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - kế toán Bà Tạ Thu Hằng đã xây dựng bộ máy kế toán vững vàng nghiệp vụ, thông thạo về hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực kế toán, cung cấp số liệu chính xác kịp thời cho các công tác quản trị của Công ty, tham mưu, đóng góp nhiều sáng kiến đặc biệt trong các hoạt động tài chính, kế toán của Bacviet Group.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc của Công ty và các nhân sự chủ chốt đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của điều lệ Công ty và chịu sự điều hành trực tiếp của Hội đồng quản trị. Ban giám đốc được hưởng các quyền lợi bao gồm lương, phụ cấp theo quy chế lương của Công ty và chế độ chính sách do Công ty quy định phù hợp với pháp luật lao động hiện hành của nhà nước CHXHCN Việt Nam.

2.4 SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CÁC CHÍNH SÁCH CHẾ ĐỘ THAY ĐỔI CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2020:

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY VÀ CƠ CẤU LAO ĐỘNG

Cơ cấu lao động theo trình độ và giới tính

TT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trên Đại học	02	1.2
2	Đại học và Cao Đẳng	36	22.8
3	Trung + Sơ cấp	60	38.2
2	Lao động phổ thông	59	37.8
	Tổng cộng	164	100%
Giới tính		Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Nam	144	92.3%
2	Nữ	12	7.7%
Tổng cộng			100%

a. Chế độ làm việc, chính sách đãi ngộ người lao động

Đầu Quý 4 năm 2020, Công ty đã ban hành lại Quy chế lương, Chế độ chính sách, công tác phí cho CBCNV trong đó có chính sách lương, BHXH, khen thưởng, đãi ngộ và quy định rõ về chế độ làm việc, nghỉ ngơi cũng như các chế độ phúc lợi khác với người lao động rất rõ ràng và thực hiện nhất quán trong tất cả công ty Mẹ và Công ty con. Định kỳ Công ty có những thay đổi, bổ sung hoàn thiện Quy chế lương, chế độ chính sách phù hợp với thực tế và Pháp luật lao động.



(Tập thể CBCNV Group Bắc Việt)

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động. Công ty thực hiện đăng ký thang bảng lương với các Cơ quan quản lý và thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả các cán bộ công nhân viên làm việc tại Công ty đủ điều kiện. Hàng năm tổ chức tiệc tất niên, đi du xuân đầu năm và nghỉ mát vào mùa hè, TeamBuilding tạo không khí tươi vui và đoàn kết cho toàn thể CBCNV.
- Hàng tháng/quý Công ty tổ chức sinh nhật và tặng quà cho CBCNV, quan tâm đến đời sống của NLĐ nhất là các bữa ăn ca, khuyến góp, tặng quà cho CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp tết nguyên đán như tổ chức hội chợ cũ người mới ta.

b. Chính sách đào tạo, văn hóa doanh nghiệp

Hàng năm Công ty tổ chức các khóa đào tạo huấn luyện “Tinh thần đồng đội” dành cho nhân viên là một trong những hoạt động không thể thiếu trong chính sách tuyển dụng, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực của Bắc Việt Group. Công ty luôn coi trọng và đánh giá nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất và những đóng góp của CBCNV là yếu tố quyết định sự thành công và phát triển bền vững của Công ty,

Thông qua các khóa đào tạo nhân lực cấp trung trong nội bộ Công ty, các khóa học được tổ chức bởi các chuyên gia của Công ty chuyên về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được Công ty mời về đạo tạo cho CBCNV trong các dịp tổ chức TeamBuilding, mỗi nhân viên ngoài năng lực chuyên môn, phải hiểu rõ nơi mình làm việc, thấm nhuần tinh thần văn hóa Bắc Việt, tinh thần đồng đội để cùng hợp tâm, hợp lực xây dựng Công ty lớn mạnh hơn.



(Tập thể CBCNV tham dự 20 năm truyền thống Bắc Việt năm 2020)

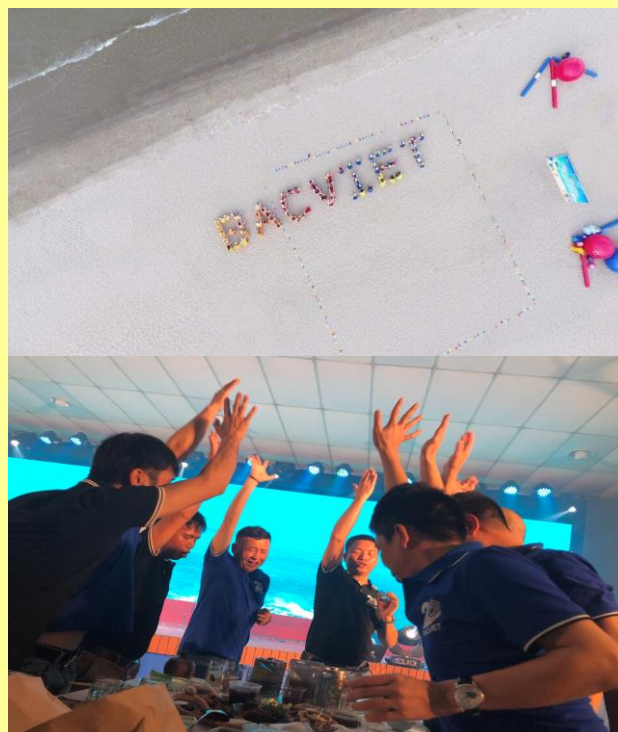


(Tham quan du lịch thành phố biển Hạ Long năm 2020)

- Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo về Xây dựng văn hóa doanh nghiệp



- Với mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, giỏi quản lý, Công ty dành một khoản kinh phí riêng cho lĩnh vực đào tạo nâng cao tay nghề. Hàng năm Công ty thường xuyên cử cán bộ đi học để nâng cao trình độ như lớp đào tạo về quản trị và quản lý, khóa học về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cán bộ lãnh đạo; các lớp hàm thụ nghiệp vụ ngắn hạn, về an toàn lao động, các khóa học về tay nghề thợ hàn và nhân sự làm công tác an toàn, công tác kiểm tra kiểm soát chất lượng sản phẩm, nhân sự làm công tác triển khai và kiểm soát hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 và ISO 14001 đối với CBCNV ở hầu hết các khâu từ sản xuất trực tiếp đến gián tiếp cả trong và ngoài nước.



- Ngoài ra, Công ty có quy định về bậc ngạch lương và khuyến khích CBCNV học tập nâng cao trình độ thông qua chế độ nâng lương cho những người đã qua đào tạo, qua đó kích thích nhiều cán bộ công nhân viên học tập phấn đấu.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

3.1 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Kế hoạch tương lai của Công ty là tiếp tục nắm bắt đón đầu các dự án hợp tác, kinh doanh, thương mại với các đối tác nước ngoài nhân cơ hội quan hệ giao thương giữa các nước với Trung Quốc đang ngày càng căng thẳng và tiếp tục giữ vững mối quan hệ tin cậy với các đối tác lớn trong và ngoài nước để tìm đường ra cho không những sản phẩm của Công ty mà còn cố gắng chuyển giao, cho thuê những tài sản của công ty đã đầu tư trước đây mà chưa đủ lực để phát triển nhằm khai thác triệt để giá trị các tài sản đó như là các máy móc thiết bị, các nhà máy, các khu đất và dự án sản xuất nằm tại các vị trí đặc địa như KCN Quế võ Bắc Ninh, Bắc Giang, KCN Gia Lễ Thái Bình.

Tìm kiếm cơ hội đầu tư mới từ hoạt động đầu tư, dịch vụ tài chính, các hoạt động sáp nhập, kinh doanh bất động sản và khai khoáng.

3.2 CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

CÔNG TY CON DO BVG NẮM GIỮ CỔ PHẦN CHI PHỐI VÀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ:

Từ năm 2016 Công ty đã thực hiện thoái vốn tại các Công ty con và các Công ty liên kết bao gồm Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt, Công ty Cổ phần thương mại Bắc Việt, Công ty TNHH Nippon Steel & Sumikin metal products Việt Nam.

Trong năm 2020 Công ty tiếp tục thực hiện thoái 100% vốn tại Công ty con - Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt. Số lượng các Công ty con và Công ty liên kết đến hết năm 2020 giảm chỉ còn Công ty con sau:

Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt

- Trụ sở chính: Thôn Tô Hiệu, Xã Đông Quang, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 33.267.250.000 đồng (*thực góp đến 31/12/2020*)
- Vốn góp của BVG: 83% vốn điều lệ
- Ngày thành lập: 31/01/2008
- Thời hạn hoạt động: Không thời hạn
- Ngành nghề: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cơ khí xuất khẩu, cấu kiện kim loại, dịch vụ kho bãi, mạ kẽm nhúng nóng.

Tình hình đầu tư tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt

- Công ty cho mở lò mạ kẽm nhúng nóng hoạt động trở lại từ Quý 2/2021 và rất chú trọng tới nhân sự quản lý và kỹ thuật cho lò mạ kẽm nhúng nóng theo hướng chuyên sâu tự động nhằm cắt giảm chi phí nhân công, nâng cao chất lượng sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, nhận thêm được các đơn hàng gia công mới, tăng doanh thu và cải thiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận gộp của Công ty.
- Không đầu tư mở rộng sản xuất do tình hình kinh doanh chung của Công ty đối với các mặt hàng xuất khẩu do dịch COVID-19, Công ty tận dụng nguồn nhân lực và tài sản, máy móc thiết bị sẵn có để tổ chức sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất, đảm bảo công ăn việc làm và chế độ chính sách cho CBCNV.
- Đánh giá lại danh mục tài sản không hiệu quả, không có nhu cầu sử dụng của Công ty và thanh lý triệt để bổ sung dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.

CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ:

Đầu năm 2020 Công ty còn khoản đầu tư góp vốn vào các Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư và công nghệ Hưng Việt với tổng vốn góp là 2.325.600.000 đồng, trong năm do nhu cầu tăng vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư và công nghệ Hưng Việt nên Công ty đã đầu tư thêm 1.520.000.000 đồng nâng tổng số vốn góp vào Công ty Hưng Viên lên 3.845.600.000 đồng

Trong năm HĐQT đã thông qua việc đánh giá, xử lý các khoản đầu tư vào một số Công ty đã không còn hoạt động để xác định đưa vào khoản lỗ từ hoạt động đầu tư vào kết quả kinh doanh năm 2020 bao gồm:

- Công ty cổ phần đầu tư & xây dựng Hanel: 1.452.475.000 đồng;
- Công ty LIM ROYAL tại Capuchia: 2.915.786.996 đồng;

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2020

4.1 Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ và Công ty con năm 2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty CP Group Bắc Việt (Cty Mẹ)	Công ty CP Nghiệp Bắc Việt (Cty Con)
Doanh thu thuần	1.400	135.339
Giá vốn hàng bán	1.210	105.805
Lợi nhuận gộp	190	29.594
Doanh thu tài chính	2.615	408
Chi phí tài chính	4.953	5.268
Lợi nhuận trước thuế	(2.478)	902
Tổng tài sản	74.032	151.315
Tổng nợ vay	5.951	66.655
Lãi vay chưa trả	0	0
Vốn điều lệ	97.509	40.000
Lỗ lũy kế	(30.220)	1.930

4.2 Một số chỉ tiêu cơ bản trong BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2020

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
					So với 2019	So với KH
1	Tổng doanh thu	263.309	127.000	139.075	52.8%	109.5%
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	1.719	0	2.167	126.1%	N/A
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	257.959	110.000	135.399	52.5%	123.1%
1.3	Thu nhập khác	3.631	17.000	1.509	41.6%	8.9%
2	Lợi nhuận trước thuế	3.458	4.000	(5.016)	N/A	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	1.088	-	(5.908)	N/A	N/A

- Kết quả kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm hợp nhất 2020 giảm so kế hoạch năm 2020 và thực hiện năm 2019 do trong năm Công ty đã chuyển nhượng 100% cổ phần Công ty Con – Công ty TNHH MTV Kết cấu Thép Bắc Việt nên không phải hợp nhất doanh thu và các chỉ tiêu tài chính

- Trong năm Công ty Mẹ đã trình HĐQT thông qua việc xử lý các khoản chênh lệch hàng hóa tồn kho trên sổ sách so với thực thể, các công trình dở dang không được khách hàng ký nghiệm thu, các khoản đầu tư khác vào các Công ty Lim Royal đã bị thu hồi giấy phép hoạt động, Công ty cổ phần đầu tư & xây dựng Hanel hiện đang tạm dừng hoạt động kinh doanh vào chi phí đầu tư tài chính và chi phí bất thường trong năm nhằm phản ánh trung thực các chỉ tiêu tài chính tại trên thực tế dẫn tới khoản lỗ so với kế hoạch đã được thông qua tại ĐHCĐTN năm 2020.

4.3 Các chỉ tiêu tài chính Hợp nhất chủ yếu năm 2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: + Hệ số thanh toán ngắn hạn: + Hệ số thanh toán nhanh:	1.74 1.17	1.22 0.62	Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty năm 2020 giảm so với 2019
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: + Hệ số nợ trên tổng tài sản + Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	0.69 2.25	0.58 1.33	Chỉ tiêu này giảm do trong năm Công ty thoái vốn khỏi Cty KC Thép Bắc Việt.
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: + Vòng quay hàng tồn kho + Vòng quay tổng tài sản	3,67 0,95	2,38 0,65	Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng TS giảm so với 2019 do Cty thoái hết vốn khỏi Công ty Kết cấu thép Bắc Việt
4. Chỉ tiêu về năng lực sinh lời: + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	(0.044)	0.004	Do ảnh hưởng bởi dịch COVID – 19 kéo dài từ quý 1/2019

thuần			đến nay khiến các đơn hàng cơ khí xuất khẩu tại Công ty con bị đình trệ, doanh thu giảm, không đủ bù đắp các khoản chi phí trong năm dẫn đến kết quả KD lỗ.
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,08)	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0.036)	0.004	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	(0.006)	(0.0004)	

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1 CỔ PHẦN:

- Tổng số cổ phần đang niêm yết tại sàn UPCOM: 9.750.948 cổ phần;
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.750.948 cổ phần.

5.2 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CHI TIẾT CƠ CẤU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG THEO ĐỐI TƯỢNG

STT	Đối tượng	Số CP đăng ký niêm yết 31/12/2010	Số CP ngày 31/12/2020	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông sáng lập	4.772.000	3.282.000	33.66
2	Cổ đông nước ngoài	7.700	9.000	0.09
3	Cổ đông tổ chức nắm giữ trên 5%	796.100	576.700	5.91
4	Cổ đông khác	4.175.148	5.883.248	60.34
Tổng		9.750.948	9.750.948	100

CHI TIẾT CƠ CẤU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

STT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ hộ khẩu thường trú	Số CP 31/12/2015	Số CP 31/12/2020	Tỷ lệ %
1	Trần Vương	Anh 1972	Số 44 Nguyễn Viết xuân, Khương mai, Thanh Xuân, Hà Nội	2.259.100	1.009.100	10.34

2	Vũ Hữu Trí	1958	Số 9, ngách 93/8 Phố Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	2.173.000	2.173.000	22.29
3	Nguyễn Hữu Bảo	1974	Số 2 Hẻm 52/2/5 Ngọc Lâm, P. Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà nội	126.000	99.900	1.02

CHI TIẾT CƠ CẤU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG NĂM GIỮ TRÊN 5% CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức	NĂM SINH/	Địa chỉ thường trú/trụ sở chính	Số CP 31/12/2010	Số CP 31/12/2019	Tỷ lệ %
1	Trần Anh Vương	1972	Số 44 Nguyễn Viết xuân, Khương mai, Thanh Xuân, Hà Nội	2.225.000	1.009.100	10.35
2	Vũ Hữu Trí	1958	Số 9, ngách 93/8 Phố Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	2.173.000	2.173.000	22.29
3	Vũ Thị Thanh		44 Nguyễn Viết Xuân, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội	0	1.463.500	15.01

CHI TIẾT SỞ HỮU CỔ PHẦN VÀ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG TỶ LỆ NĂM GIỮ CỔ PHẦN CỦA HĐQT VÀ BKS, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG.

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP ngày 31/12/2020	Số CP ngày 31/12/2019	(%) 2020
1	Trần Anh Vương	Giám đốc - Chủ tịch HĐQT	1.009.100	1.009.100	10.34
2	Vũ Hữu Trí	Thành viên HĐQT	2.173.000	2.173.000	22.29
3	Đặng Đức Dũng	Thành viên HĐQT	116.000	116.000	1.19
4	Lê Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	44.404	44.404	0.46
5	Fuminori Tsuboi	Thành viên HĐQT	0	0	0.00

6	Trần Thị Thu Lệ	Trưởng BKS	16.988	16.988	0.17
7	Phạm Anh Tuấn	Thành viên BKS	0	0	0.00
8	Đặng Thị Hạnh	Thành viên BKS	1.800	1.800	0.02
9	Lê Văn Cường	Tổng giám đốc	10.000	10.000	0.10
10	Tạ Thu Hằng	Kế toán trưởng	0	0	0.00
Tổng số			3.371.292	3.371.292	34.57

Toàn bộ số cổ phần của do HĐQT, Ban giám đốc, BKS, Kế toán trưởng của Công ty đến 31/12/2020 là 3.371.292 cổ phần chiếm 34.57% tổng số cổ phần của Công ty.

Phát sinh giao dịch của cổ đông lớn và người liên quan: không

5.3 TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU: KHÔNG CÓ

5.4 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ: KHÔNG CÓ

5.5 CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC: KHÔNG CÓ

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

6.1 TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Công ty có Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt có Nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí phun sơn tĩnh điện và mạ kẽm nhúng nóng tại Khu Công Nghiệp Gia Lễ, Đông Hưng, Thái Bình trong đó tác động đến môi trường chủ yếu từ Nhà máy gia công mạ kẽm nhúng nóng, cụ thể như sau:

Công đoạn phát sinh khí thải

- Trong dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng, khí thải phát sinh chủ yếu từ lò nấu chảy kẽm sử dụng nhiên liệu dầu diesel và từ bể mạ kẽm. Thành phần của khí thải là: bụi, SO₂, NO_x,... Riêng các bể phụ trợ do sử dụng H₂SO₄ nồng độ 10-12% và NaOH 5-6% là các dung dịch khó bay hơi nên lượng hơi axit và hơi kiềm phát sinh không đáng kể. Ngoài ra còn có lượng nhỏ hơi NH₃ phát sinh tại bể trợ dung do có sử dụng hóa chất NH₄Cl.

- Khí thải phát sinh từ các công đoạn phun sơn và sấy sau khi sơn trong dây chuyền sơn tĩnh điện

Khí thải sạch sau khi xử lý thoát ra môi trường với lưu lượng là 15.000 m³/giờ.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí

Nhà máy đã lựa chọn các công nghệ sản xuất hiện đại, giảm nguy cơ gây ô nhiễm môi trường

- Hiện tại nhà máy đang đưa vào vận hành sản xuất dây chuyền sơn tĩnh điện và được gia nhiệt bằng nhiên liệu gas hóa lỏng. Đây là loại nhiên liệu sạch không làm phát sinh khí thải và dây chuyền sơn tĩnh điện cũng đã được Sở TNMT cấp giấy chứng nhận hoàn thành các công trình về bảo vệ môi trường số 08 ngày 20/11/2017.

- Hệ thống thu hồi sơn tĩnh điện hoạt động hiệu quả, thể hiện kết quả quan trắc môi trường lao động khi phun sơn, sấy sơn có các thông số bụi, CO₂, NO₂ đều có giá trị thấp hơn quy định tại quyết định số 3733/2002/QĐ-BOYTE

- Sử dụng buồng sơn kín có hệ thống thu hồi bụi sơn để tái sử dụng cùng với robot phun sơn, giảm thiểu việc phát tán bụi sơn ra ngoài môi trường và ảnh hưởng tới sức khỏe công nhân.

- Sử dụng sơn tĩnh điện dạng bột không phát sinh hơi dung môi.

- Hệ thống xử lý khí thải phát sinh từ lò mạ kẽm: Khí thải phát sinh được thu gom bằng hệ thống đường ống Ø200-700 đưa vào tháp hấp thụ khí sử dụng giàn phun dung dịch NaOH sau đó khí thải tiếp tục được đưa qua tháp hấp phụ bằng than hoạt tính để loại bỏ các thành phần độc hại, than hoạt tính hấp thụ các chất khí bay hơi, giữ lại các phần tử khí gây ô nhiễm và cho dòng khí thải đầu ra sạch và an toàn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường. Khí thải sau xử lý đạt TCVN 5939:2005 và TCVN 5938:2005.

6.2 QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm:

TT	Danh mục sử dụng	Tổng khối lượng (tấn/năm)
I	Nguyên vật liệu chính	
1	Thép các loại	1.690
2	Tôn tấm các loại	1.950
3	Bột sơn tĩnh điện	71

4	Kẽm thỏi	166
II	Nhiên liệu sử dụng	
1	Khí gas để sấy sản phẩm sơn tĩnh điện	56
2	Dầu DO để nung chảy kẽm	147
III	Hóa chất sử dụng	
1	Hóa chất tẩy dầu (thành phần chứa Na ₅ P ₃ O ₁₀ , NaOH)	13,9
2	Hóa chất định hình (Na ₃ PO ₄ , Na ₄ P ₂ O ₇)	1
3	Hóa chất AD-CO (Na ₂ CO ₃)	0,5
4	Hóa chất phốt phát	21,2
5	Hóa chất tăng tốc	3,7
6	H ₂ SO ₄	17,4
7	NH ₄ Cl	3,7
8	ZnCl ₂	3,8

- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, được sử dụng để sản xuất sản phẩm dịch vụ chính của Công ty trong năm: Công ty không sử dụng nguyên liệu tái chế

6.3 TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm: Lượng điện tiêu thụ thực tế năm 2020 là 662.240 Kwh/năm.

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không có

6.4 TIÊU THỤ NƯỚC

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng trong năm: Công ty cổ phần cấp nước Hoàng Diệu

- Lượng nước sử dụng trong năm 2020: 15.860 m³/năm.
- Nước thải từ sản xuất và sinh hoạt được thu gom về trạm xử lý nước thải sau đó dẫn ra hồ gom chung đấu nối với hệ thống thu gom nước thải KCN Gia Lễ
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái sử dụng: không

6.5 TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm 2020 Công ty không bị xử phạt vi phạm do luôn tuân thủ các quy định về môi trường

6.6 CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Số lượng lao động bình quân năm 2020 là 150 người
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 8.000.000 đồng/tháng
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động như:
 - + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ mỗi năm 1 lần
 - + Trang bị đầy đủ trang thiết bị BHLĐ theo vị trí công việc
 - + Tổ chức các khóa đào tạo về ATLĐ, tập huấn Phòng cháy chữa cháy,...
 - + Quy định giờ làm việc mùa hè và mùa đông để đảm bảo sức khỏe
 - + Hỗ trợ tiền đá lạnh, nước mát cho mùa hè
 - + Ủng hộ người lao động có hoàn cảnh khó khăn
 - + Lao động nữ trong thời gian nuôi con dưới 12 tháng tuổi: Mỗi ngày nghỉ 60 phút trong thời gian làm việc để cho con bú, vắt, trữ sữa, nghỉ ngơi;
 - + Lao động nữ mang thai từ tháng thứ 7 không phải làm thêm giờ hoặc đi công tác xa, được điều chuyển làm công việc nhẹ nhàng hơn hoặc được giảm bớt 01 giờ làm việc hàng ngày mà vẫn hưởng đủ lương.
- Hoạt động đào tạo người lao động
 - + Số giờ lao động trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
 - Số giờ lao động trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

STT	Bộ phận	Số giờ/năm
1	Bộ phận sản xuất: nhân viên, tổ trưởng	40
2	Nhân viên kinh doanh	32
3	Nhân viên QC	40
4	Nhân viên kế toán	32

- Hoạt động đào tạo người lao động và các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Hàng năm công ty tổ chức các khóa học phát triển kỹ năng, đào tạo các nghiệp vụ chuyên môn cho các nhân viên mới, nhân viên chưa có nhiều kinh nghiệm chuyên môn, đào tạo khi thay đổi công nghệ mới và khi cần thiết để đáp ứng yêu cầu công việc.

6.6 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

- Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1.2 Định hướng từ 2020 - 2025 của HĐQT

- Tái cấu trúc hoạt động và tái cấu trúc tài chính toàn hệ thống, các hoạt động sáp nhập, loại bỏ những lĩnh vực sản xuất kém hiệu quả.
- Tập trung vào các mặt hàng trong nước thay cho các đơn hàng xuất khẩu bị cắt giảm bởi dịch COVID - 19.
- Chuyển dịch ngành nghề kinh doanh, tìm kiếm cơ hội trong lĩnh vực đầu tư, dịch vụ tài chính, kinh doanh bất động sản khu công nghiệp và khai khoáng.
- Tăng cường hoạt động quản trị, đào tạo nhân lực, nâng cao năng lực quản lý, tập trung phát triển hệ thống nhằm duy trì sự phát triển bền vững.

1.3 Những hạn chế trong hoạt động quản trị kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh gia công thép sử dụng vốn lưu động lớn và biên lợi nhuận thấp

- Ngành thép có doanh thu lớn nhưng tỷ lệ lãi gộp thấp dẫn tới khó khăn trong việc bù đắp các chi phí quản lý gián tiếp và lãi vay ngân hàng do đó Công ty Mẹ đã dừng hẳn hoạt động kinh doanh thương mại sắt thép cơ khí truyền thống từ nhiều năm nay và tập trung tái cấu trúc công ty, cấu trúc tài chính, thoái vốn khỏi các Công ty con để lấy tiền trả nợ gốc vay ngân hàng, tìm kiếm các cơ hội đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực mới có tỷ suất lợi nhuận cao hơn.
- Công ty hiện chỉ giữ lại Công ty con - Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt là đơn vị gia công các sản phẩm thép và cơ khí phun sơn tĩnh điện và mạ kẽm nhúng nóng. Tuy nhiên do nhu cầu vốn lưu động lớn để mua nguyên vật liệu đầu vào dẫn đến việc sử dụng vốn vay ngân hàng cao, chi phí lãi vay phát sinh lớn và vòng quay hàng, vốn chậm.

Chi phí dở dang, hàng tồn kho, tỷ lệ sai hỏng chưa được kiểm soát tốt

Công ty con của Công ty chưa tối ưu hóa được năng lực sản xuất dẫn tới các chi phí sản xuất dở dang chưa phân bổ vào giá thành thành phẩm còn lớn. Một số sản phẩm trong quá trình sản xuất một phần do nguyên liệu đầu vào và một phần do việc kiểm soát các lỗi kỹ thuật trong sản xuất còn chưa được triệt để dẫn tới tỷ lệ thành phẩm sai hỏng, tỷ lệ hao hụt nguyên vật liệu trong sản xuất chưa được tối ưu dẫn tới hiệu quả kinh doanh chưa đạt hiệu quả như mong đợi.

Kết quả hoạt động kinh doanh thực hiện hợp nhất trong năm 2020 so với kế hoạch và thực hiện năm 2019

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
					So với 2019	So với KH
1	Tổng doanh thu	263.309	127.000	139.075	52.8%	109.5%
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	1.719	0	2.167	126.1%	N/A
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	257.959	110.000	135.399	52.5%	123.1%
1.3	Thu nhập khác	3.631	17.000	1.509	41.6%	8.9%
2	Lợi nhuận trước thuế	3.458	4.000	(5.016)	N/A	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	1.088	-	(5.908)	N/A	N/A

2. NHỮNG THÀNH TỰU CÔNG TY ĐẠT ĐƯỢC

2.1. Vị thế của Công ty

- Là một Công ty có uy tín trong sản xuất và kinh doanh bài bản. Có đủ năng lực về nhân sự, quản trị và công nghệ để có thể liên doanh liên kết tạo ra doanh nghiệp mạnh trong thời gian ngắn.
- Là một Công ty có hình ảnh tốt trong mắt công chúng, luôn giữ vững hình ảnh nghiêm túc của một nhà sản xuất hàng công nghiệp
- Là một Công ty có uy tín cao trong thị trường, BVG luôn có các bạn hàng, đối tác cùng sát cánh hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển.

2.2. Thị trường và Khách hàng

- Công ty có năng lực trong việc XNK hàng hóa, duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng trong và ngoài nước.
- Với bề dày 20 năm hoạt động BVG đã xác lập được hệ thống khách hàng thân thiết và tin cậy trên cả nước và các bạn hàng quốc tế. Các Công ty thuộc BVG tạo thành một mạng lưới phân phối chéo cho các sản phẩm của mình.
- Công ty có vị trí địa lý thuận lợi khi các nhà máy đều nằm trên trục quốc lộ chính nối liền các vùng kinh tế trọng điểm của cả nước.

2.3. Quản lý

- Là một Công ty duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 14001, 5S.

2.4. Nguồn nhân lực

Công ty có đội ngũ lãnh đạo *(Phong trào thể thao và văn hóa luôn là điểm tựa vững chắc và cầu nối thân thiết giữa ban lãnh đạo và CBCNV công ty)*

trình độ từ đại học đến tiến sỹ được đào tạo trong và ngoài nước, đây tâm huyết nhanh nhạy, quyết đoán luôn hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững và ngày càng cao.



- Bộ máy quản lý có trình độ, kinh nghiệm và nhiệt tình, công tác, cống hiến lâu dài và ổn định tại Công ty ngay từ những ngày đầu thành lập.
- Đội ngũ nhân viên nhiệt tình với công việc thực hiện nề nếp và nghiêm túc chế độ chính sách được gắn liền với quyền lợi và chế độ đãi ngộ tốt.

2.5. Văn hoá Doanh nghiệp

Công ty luôn duy trì và phát huy truyền thống văn hóa qua việc tích cực tham gia các phong trào văn hóa thể thao, từ thiện vì cộng đồng và tham gia nhiều tổ chức hội doanh nhân, doanh nghiệp trẻ trên toàn quốc.

Tổ chức tiệc tất niên, giao lưu văn hóa, văn nghệ nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó quyết tâm xây dựng một tập thể vững mạnh



- Bằng khen của Thủ Tướng Chính Phủ năm 2009 ghi nhận những đóng góp cho quá trình sản xuất kinh doanh góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc của đơn vị
- Bằng khen của Bộ thương mại (nay là bộ công thương), Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội liên tục từ 2004 đến 2009 về thành tích sản xuất kinh doanh và hoạt động xã hội.



(Lãnh đạo công ty nhận giải thưởng Sao vàng đất Việt lần thứ 2)

- Thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, bằng khen của Tổng cục thuế năm 2004
- Hai lần đoạt giải thưởng Sao vàng đất Việt 2005 và 2009
- Cúp vàng thương hiệu Việt hội nhập WTO 2007 của Bộ khoa học công nghệ
- Thương hiệu có uy tín với người tiêu dùng 2005 của bộ Văn hoá thông tin
- Cúp vàng sản phẩm uy tín chất lượng 2005 của Hội Sở hữu công nghiệp Việt Nam
- Huy chương vàng hội chợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống QLCL ISO năm 2005 của bộ KH-CN
- Cúp vàng ISO hội nhập kinh tế quốc tế 2009.
- Các bằng khen của TW đoàn Thanh niên CSHCM, Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam, Ủy ban nhân dân Thành Phố Hà Nội trao tặng cho các cá nhân lãnh đạo Công ty về những đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, của hội DN trẻ.
- Danh hiệu doanh nhân trẻ Thăng Long 2005 cho lãnh đạo Công ty
- Huy chương "Vì thế hệ trẻ" cho lãnh đạo Công ty
- Bằng khen của UBND TP Hà Nội về việc thực hiện tốt chính sách nộp thuế năm 2010
- Bằng khen của TW hội liên hiệp Thanh niên Việt nam năm 2014 về các đóng góp cho phong trào doanh nghiệp trẻ Thủ đô
- Đây là những phần thưởng xứng đáng, ghi nhận những nỗ lực của của Bacviet Group khẳng định vị thế, niềm tin của công chúng đối với BVG trên thị

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo tại phụ lục của báo cáo thường niên này bao gồm các nội dung của báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020:
 1. Báo cáo của ban giám đốc.
 2. Bảng cân đối kế toán.
 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
 4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
 5. Bản thuyết minh báo cáo tài chính

V. BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1. KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2020

Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020 của BVG đã được lập đúng thời hạn và tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên của Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Với những khó khăn chung của nền kinh tế và tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài gây ảnh hưởng tới hoạt động xuất khẩu các mặt hàng truyền thống của Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt, tuy vậy doanh thu hợp nhất vẫn đạt 123.1% kế hoạch do trong năm Công ty tập trung kinh doanh mảng mại kềm nhúng nóng nhưng biên lợi nhuận mỏng này thấp lợi nhuận sụt giảm, thêm vào đó do Công ty Mẹ trích lập dự phòng các khoản đầu tư không có khả năng thu hồi và hàng tồn kho chênh lệch giữa thực tế và sổ sách, công trình dở dang tồn đọng từ lâu khách hàng không chấp thuận nghiệp vụ thanh toán dẫn tới lợi nhuận hợp nhất 2020 lỗ đáng kể so với kế hoạch.

Chúng tôi xin tóm tắt kết quả hoạt động và một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020 trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2020 đã được lập và kiểm toán theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành.

1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
					So với 2019	So với KH
1	Tổng doanh thu	263.309	127.000	139.075	52.8%	109.5%
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	1.719	0	2.167	126.1%	-
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	257.959	110.000	135.399	52.5%	123.1%
1.3	Thu nhập khác	3.631	17.000	1.509	41.6%	8.9%
2	Lợi nhuận trước thuế	3.458	4.000	(5.016)	N/A	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	1.088	-	(5.908)	N/A	N/A

2.1. Bảng cân đối kế toán

Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban lãnh đạo Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất, BCTC tổng hợp Công ty mẹ và Công ty Cổ phần công nghiệp Bắc Việt,

Chúng tôi đã kiểm soát tình hình tài chính của Công ty và xem xét Báo cáo kiểm toán. Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2020. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nguồn vốn và các khoản nợ trong kỳ với một số điểm nhận xét và lưu ý như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/2020	So với đầu năm	Nhận xét
TÀI SẢN NGẮN HẠN	86.642	-40,6%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.273	-91,9%	Chỉ tiêu này cuối năm giảm 14.5 tỷ đồng so với đầu năm (tương đương giảm 91,9%) do Công ty thoái 100% vốn tại Công ty Kết cấu Thép Bắc Việt
Các khoản phải thu ngắn hạn	38.339	-53,1%	Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm 43,4 tỷ, tương đương 53,1%. Công nợ phải thu ngắn hạn giảm rất nhiều do Công ty đã chuyển nhượng 100% CP tại công ty TNHH kết cấu Thép Bắc Việt.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	28.485	-51,1%	
Trả trước cho người bán ngắn hạn	376	-79,6%	Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn giảm 1,47 tỷ chủ yếu đến từ Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt do đơn vị ít phát sinh các khoản cọc trước tiền mua hàng.
Phải thu ngắn hạn khác	9.478	-78,2%	Giảm 34 tỷ tương đương 78,2% do Công ty đã thu hồi được tiền chuyển nhượng cổ phần các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân nhận chuyển nhượng lại cổ phần Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt.
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	0	100%	Dự phòng phải thu ngắn hạn giảm 21,8 tỷ tương đương 100%, số này do Công ty TNHH kết cấu Thép Bắc Việt trích lập dự phòng phải thu khó đòi nhưng trong năm Công ty Mẹ đã thoái 100% vốn khỏi Công ty Kết cấu Thép Bắc Việt nên số trích lập dự phòng không còn khi lập BCTC hợp nhất.
Hàng tồn kho	42.628	-7,6%	Giá trị hàng tồn kho cuối 2020 giảm

			nhẹ 3,5 tỷ so với năm 2019 do công ty đã thực hiện việc chuyển nhượng 100% vốn tại Công ty TNHH kết cấu Thép Bắc Việt.
Tài sản ngắn hạn khác	4.401	105,4%	Tài sản ngắn hạn khác tăng 105.4% chủ yếu là thuế GTGT được khấu trừ của Công ty CP Công nghiệp Bắc Việt tăng do lượng hàng nhập cho các đơn hàng xuất khẩu tăng.
TÀI SẢN DÀI HẠN	78.465	-24,4%	
Tài sản cố định	69.610	-18,2%	
Tài sản cố định hữu hình	69.610	-7,1%	Giá trị TSCĐ hữu hình giảm chủ yếu do trích khấu hao theo quy định.
TSCĐ vô hình	0	-100%	Giảm do không phải hợp nhất khi thoái hết vốn khỏi Công ty TNHH kết cấu Thép Bắc Việt.
Tài sản dở dang dài hạn	1.343	-28,6%	Tài sản dở dang giảm 28,6% chủ yếu là chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang của Công ty CP Công nghiệp Bắc Việt chưa nhập tài sản.
Đầu tư tài chính dài hạn	3.846	-67,3%	
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	3.845	-67,3%	Giảm 67,3% do ghi nhận lỗ đầu tư khi nhượng nốt phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP Công nghệ và ghi nhận xử lý các khoản đầu tư nhưng không thể thu hồi từ Công ty CPĐT và xây dựng Hanel và dự án tại Campuchia (Bệnh viện Lim Royal).
Tài sản dài hạn khác	3.667	-28,9%	Tài sản dài hạn năm 2020 giảm 28,9% so với năm 2019.
TỔNG TÀI SẢN	165.107	-33,8%	
NỢ PHẢI TRẢ	94.194	-45,5%	Nợ phải trả giảm 78,7 tỷ chủ yếu do Công ty đã trả được món vay dài hạn tại NH PGbank
Nợ ngắn hạn	70.795	-15,4%	

Phải trả người bán ngắn hạn	30.999	-12,9%	Phải trả người bán ngắn giảm 4.6 tỷ
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	22	-99,1%	Người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm 99,1% do trước đây phát sinh chủ yếu tại Công ty TNHH kết cấu thép Bắc Việt nhưng hiện nay Công ty đã chuyển nhượng CP tại công ty này.
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	604	-81,8%	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước giảm 81.8% chủ yếu là thuế TNDN (mức thuế này năm 2020 là 14% so với năm 2019).
Phải trả người lao động	3.344	23,4%	Phải trả người lao động tăng chủ 23,4% so với năm 2019 do lượng hàng sản xuất dồn dập vào cuối năm tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt (Công ty trả lương khoán theo sản phẩm)
Phải trả ngắn hạn khác	8.126	-50,5%	Phải trả ngắn hạn khác năm 2020 giảm 50.5% so với năm 2019.
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	27.580	19,1%	Vay ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả trong kỳ tăng 4.4 tỷ đồng.
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	120	0%	
Nợ dài hạn	23.399	-73,7%	Nợ dài hạn giảm 66 tỷ do Công ty đã trả được khoản nợ 44,7 tỷ tại ngân hàng PGBank và Công ty CP Công nghiệp Bắc Việt cũng giảm được món nợ vay dài hạn.
VỐN CHỦ SỞ HỮU	70.913	-7,7%	
Vốn chủ sở hữu	70.913	-7,7%	Vốn chủ sở hữu giảm 7,7%, tương đương 5.9 tỷ đồng do lợi nhuận năm 2020 âm.
Vốn góp của chủ sở hữu	97.509	0,0%	
Quỹ đầu tư phát triển	157	0%	

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	150	0%	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(33.961)	23.6%	Lợi nhuận sau thuế (Số lỗ lũy kế năm 2020 tăng thêm 6.5 tỷ đồng so năm 2019)
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	7.058	8,9%	
TỔNG NGUỒN VỐN	165.107	-33,8%	

2. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG:

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về hoạt động quản trị, điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh, của Công ty.

Kết quả kiểm soát hoạt động chủ yếu như sau:

2.1 Về công tác quản trị điều hành và tuân thủ pháp luật

Trong năm 2020 công tác quản trị điều hành của HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng các quy chế nội bộ của Công ty bao gồm: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, quy chế quản lý tài chính, quy chế lương, quy định về chế độ chính sách và công tác phí đối với CBCNV phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty, chấp hành các quy định của nhà nước về Công ty cổ phần và Công ty đại chúng, thực hiện các quy định của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2.2 Hoạt động Kế toán nội bộ:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán và được lập theo đúng chế độ, chuẩn mực kế toán Việt Nam. Công tác hạch toán, kế toán luôn đảm bảo ghi nhận đúng theo hệ thống chứng từ sổ sách kế toán, đúng chế độ kế toán hiện hành và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

➤ **Hoạt động Sản xuất & Kinh doanh:**

Hoạt động kinh doanh của Công ty năm đến hết năm 2020 chỉ còn lại 01 Công ty con – Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt với mảng kinh doanh chính là: Các sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt tại Khu Công nghiệp Gia Lễ, tỉnh Thái Bình.

- Tổng doanh thu bán hàng hóa hợp nhất là 135 tỷ đạt 52,5% so với năm 2019 là 258 tỷ, doanh thu trong năm sụt giảm.
- Lợi nhuận gộp đạt 29,6 tỷ đạt 68,2% so với năm 2019 là 43,4 tỷ.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là (5.91) tỷ, năm 2019 là 1.09 tỷ.
- Lợi nhuận sau thuế là (5,95) tỷ, năm 2019 là 0,47 tỷ.

Doanh thu, lợi nhuận trước và sau thuế năm 2020 giảm nhiều so với năm 2019 bởi trong năm Công ty đã thoái hết 100% vốn góp tại Công ty con – Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt nên không phải hợp nhất Công ty này khi lập BCTC năm và do Công ty đã xử lý dứt điểm các khoản chênh lệch hàng tồn kho trên thực tế so với sổ sách, các khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cũng như các khoản đầu tư tài chính khác vào Công ty Lim Royal và Công ty CP Đầu tư và xây dựng Hanel do dự án bị thu hồi và dừng hoạt động dẫn tới kết quả thực hiện không đạt kế hoạch đã đề ra trong năm 2020.

➤ **Hoạt động tài chính:**

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, HĐQT tiếp tục những quyết sách trong việc tái cấu trúc tài chính của Công ty và các Công ty con, Công ty khác cụ thể như sau:

- Thoái 100% vốn khỏi Công ty con – Công ty TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt và đã trả hết nợ gốc vay dài hạn cho Ngân hàng PGBank.
- Sang năm 2021 Công ty sẽ tiếp tục thoái vốn đầu tư tại Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt nếu điều kiện cho phép và các khoản đầu tư khác hoạt động không hiệu quả để tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng giảm gánh nặng chi phí lãi vay tài chính.

2.3 Hoạt động đầu tư

Năm 2020 Công ty không đầu tư thêm vào Công ty con hay các khoản đầu tư khác nào khác mà tập trung vào trả các khoản nợ gốc vay Ngân hàng.

Những hạn chế còn tồn tại:

❖ **Quy mô vốn thấp và tỷ lệ đầu tư vào các công ty con lớn**

Công ty hoạt động trong lĩnh vực đòi hỏi vốn lưu động lớn trong khi quy mô vốn chủ sở hữu của công ty thấp ở mức 97.5 tỷ. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết 31/12/2019 là (33,96) tỷ đồng, lỗ thêm 5,95 tỷ đồng so với số lỗ lũy kế đến năm 2019 là 27,5 tỷ. Đến hết 31/12/2020 Công ty đã sử dụng vốn để đầu tư vào các Công ty con, Công ty khác còn 42,89 tỷ đồng so với năm 2019 là 81,82 tỷ đồng. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty khác đã giảm mạnh do Công ty đã thoái toàn bộ 100% vốn khỏi Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt và xác định khoản lỗ đầu tư tài chính vào Công ty Lim Royal, Công ty CP Đầu tư và xây dựng Hanel, năm 2021 Công ty sẽ tiếp tục cơ cấu các khoản đầu tư vào Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt và khoản đầu tư khác vào Công ty CP Thương mại Đầu tư và Công Nghệ Hưng Việt khác kém hiệu quả để tiếp tục trả nợ gốc vay ngân hàng

❖ **Hàng tồn kho, công nợ khó đòi lớn**

Năm 2020 khả năng sản xuất của Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt vẫn duy trì ổn định, tuy nhiên ảnh hưởng bởi dịch COVID – 19 nên mảng xuất khẩu các sản phẩm cơ khí của Công ty giảm nhiều so với năm 2019 dẫn tới lượng thành phẩm và hàng tồn

kho cho mảng xuất khẩu tồn khá lớn, một số công nợ phải thu trong năm còn tồn đọng chưa thu hồi được khiến tài chính của Công ty gặp nhiều lúc gặp khó khăn.

2.4 Công tác quản trị nhân sự và chính sách đãi ngộ

Trong năm 2020, dù gặp rất nhiều khó khăn trong kinh doanh nhưng Công ty vẫn cố gắng duy trì ổn định công ăn việc làm cho công nhân viên, đảm bảo nguồn thu nhập ít bị ảnh hưởng và thực hiện đầy đủ đóng BHXH, BHYT cho 100% lao động đã ký hợp đồng chính thức, tiếp tục đổi mới, xây dựng, sửa đổi/bổ sung và cho ban hành Quy chế lương, chế độ chính sách, công tác phí, Quy chế tài chính trong đầu tháng 10 năm 2020 phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước và hoạt động của Công ty.

Bố trí, sắp xếp lại nhân sự trong hệ thống bao gồm cả Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cán bộ quản lý điều hành và nhân viên trực tiếp, cắt giảm nhân sự do điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với thực tế và hiệu quả kinh doanh, không ngừng nâng cao năng lực điều hành thông qua việc lãnh đạo và nhân sự cấp trung các Công ty con luôn tự chủ quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị mình.

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2020 Công ty đã thực hiện nhiều hoạt động trong việc tái cấu trúc và kiện toàn hệ thống. Để tháo gỡ những khó khăn tài chính cho Công ty trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Ban kiểm soát chúng tôi kiến nghị HĐQT, Ban giám đốc một số điểm dưới đây:

1. Tiếp tục tìm mọi biện pháp giảm chi phí lãi vay ngân hàng thông qua việc cơ cấu các khoản mục nợ vay lớn, tiếp tục cơ cấu tài chính mạnh mẽ bằng cách thoái vốn khỏi công ty kinh doanh không có lãi để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, kinh doanh mới hiệu quả hơn, tìm kiếm và tiếp cận các tổ chức tín dụng với lãi suất cho vay thấp hơn và ngừng kinh doanh đối với các mặt hàng kém hiệu quả, tập trung tài chính thanh toán nợ ngắn hạn.
2. Đối với Công ty con – Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt đang trên đà phát triển thì nên tiếp tục duy trì, có phương án tối ưu hoá năng lực sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm để đáp ứng nhu cầu về hàng hóa cho các khách hàng truyền thống và thêm cơ hội có các khách hàng tiềm năng mới.
3. Giảm số lượng tồn kho về mức thấp nhất đủ để phục vụ nhu cầu sản xuất, Thanh lý tài sản, máy móc, trang thiết bị không có nhu cầu sử dụng tạo dòng thu cho Công ty tránh áp lực về tài chính.
4. Cần tiếp tục phát huy tối đa năng lực quản trị điều hành, tìm kiếm cơ hội kinh doanh tăng doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động của Công ty mẹ.

TM/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP GROUP BẮC VIỆT

Trưởng Ban kiểm soát

Trần Thị Thu Lệ

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. THÔNG TIN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Hội đồng quản trị của công ty gồm 5 thành viên:

- Ông Trần Anh Vương – Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Hữu Trí – Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Đức Dũng – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Quốc Hùng – Thành viên HĐQT
- Ông Tsuboi Fuminori – Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Group Bắc Việt đều là những người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý và tổ chức sản xuất, tài chính và đầu tư. Trong năm 2020 HĐQT đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp nhằm đưa ra các định hướng đúng đắn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là hoạt động tài chính và đầu tư, các quyết định quan trọng liên quan đến nhân sự và quyền lợi lao động, công tác quản trị trong hệ thống cụ thể như sau:

- Đảm bảo các kỳ họp định kỳ theo quý thực hiện họp cùng với BKS và BGD,
- Ngoài ra còn các cuộc họp khác theo yêu cầu của thực tế quản trị. HĐQT họp nhiều hơn phiên để ra các chính sách và mục tiêu phát triển chiến lược cũng như phải tham gia vào quá trình điều hành cho Công ty,
- Ra các nghị quyết và quyết định đúng thẩm quyền,
- Đảm bảo quy định công bố thông tin của DN gồm Quản trị, Tài chính đầy đủ, đúng hạn và chính xác,
- Đã thông qua chương trình làm việc của HĐQT năm 2020

- Ông Trần Anh Vương: Phụ trách chung, nhân sự, đối ngoại, đầu tư.
- Ông Vũ Hữu Trí: Phụ trách công tác sản xuất.
- Ông Đặng Đức Dũng: Phụ trách đối ngoại, xúc tiến đầu tư, chính sách phát triển và đào tạo.
- Ông Lê Quốc Hùng phụ trách kiểm toán kiểm soát nội bộ, pháp chế lương thưởng, thông tin và nội vụ.
- Ông Tsuboi Fuminori: Đẩy mạnh việc bán hàng ra thị trường Nhật bản và quốc tế; Hỗ trợ, giới thiệu các cơ hội phát triển sản phẩm/dịch vụ, đẩy mạnh kinh doanh xuất khẩu của BACVIET GROUP sang thị trường Nhật và quốc tế;



HDQT tại ĐHĐCĐTN năm 2020

- Tuy nhiên do hầu hết các thành viên HDQT đều kiêm nhiệm công tác tại Công ty hoặc các đơn vị khác nên hoạt động của HDQT chưa thực sự có những đột phá và chuyển biến tích cực
- Bên cạnh đó năm 2020 là một năm còn nhiều khó khăn thử thách mặc dù kết quả kinh doanh chưa tốt nhưng những thành quả mà Công ty đạt được đặc biệt trong lĩnh vực tái cấu trúc hệ thống và tái cấu trúc tài chính, trả hết nợ gốc vay ngân hàng tại Công ty Mẹ đã phản ánh tầm nhìn và định hướng mang tính chiến lược của HDQT là rất đáng trân trọng.

1.1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị và các cuộc họp HDQT

Thông tin về thành viên hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ/(thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Anh Vương	Chủ tịch HDQT	25/04/2015, bầu lại ngày 26/06/2020	
2	Ông Vũ Hữu Trí	Thành viên HDQT	25/04/2015, bầu lại ngày 26/06/2020	

3	Ông Lê Văn Cường	Thành viên HĐQT	21/04/2018	26/06/2020
4	Ông Đặng Đức Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2015, bầu lại ngày 26/06/2020	
5	Ông Lê Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	25/04/2015, bầu lại ngày 26/06/2020	
6	Ông Tsuboi Fuminori	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2020	

1.2. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Anh Vương	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
2	Ông Vũ Hữu Trí	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
3	Ông Lê Văn Cường	Thành viên HĐQT	3/3	100%	
4	Ông Đặng Đức Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	6/6	100%	
5	Ông Lê Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
6	Ông Tsuboi Fuminori	Thành viên HĐQT độc lập	3/3	100%	

1.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và theo sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT đối với Tổng giám đốc đảm bảo Tổng Giám đốc hoạt động theo đúng quy định của luật và điều lệ Công ty và không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của Tổng giám đốc và các cán bộ điều hành của Công ty.

1.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

1.4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
NGHỊ QUYẾT			
01	04.02/2020/NQ/HĐQT - BVG	20/04/2020	Về việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
02	04.03/2020/NQ/HĐQT - BVG	24/04/2020	Về việc Báo cáo hoạt động kinh doanh Quý I và kế hoạch kinh doanh năm 2020
03	05.01/2020/NQ/HĐQT - BVG	06/05/2020	Về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
04	06.01/2020/NQ/HĐQT - BVG	26/06/2020	Về việc Bầu chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và Kế toán trưởng
05	07.01/2020/NQ/HĐQT- BVG	23/07/2020	Về việc thay đổi tên Công ty, thay đổi người đại diện theo pháp luật; Bổ sung ngành nghề kinh doanh
06	07.02/2020/NQ/HĐQT- BVG	30/07/2020	Về việc Báo cáo của HĐQT, TGD, KTT và BKS 6 tháng đầu 2020 và kế hoạch 6 tháng cuối 2020, Phương án chuyển nhượng cổ phần Cty TNHH MTV Kết cấu Thép Bắc Việt.
QUYẾT ĐỊNH			
01	04.01/2020/QĐ/HĐQT- BVG	06/04/2020	Về việc thôi nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Nguyễn Thị Thông
02	04.02/2020/QĐ/HĐQT- BVG	06/04/2020	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng, đại diện công bố thông tin đối với Bà Tạ Thu Hằng
03	09.01/2020/QĐ/HĐQT - BVG	19/09/2020	Về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc
04	09.02/2020/QĐ/HĐQT - BVG	19/09/2020	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng
05	10.01/2020/QĐ/HĐQT - BVG	01/10//2020	Về việc ban hành Quy chế tài chính
06	10.02/2020/QĐ/HĐQT - BVG	01/10//2020	Về việc ban hành Quy chế lương
07	10.03/2020/QĐ/HĐQT - BVG	01/10//2020	V/v ban hành Quy định về chế độ chính sách và công tác phí cho người lao động

2. THÔNG TIN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên

- Bà Trần Thị Thu Lệ - Trưởng BKS
- Ông Phạm Anh Tuấn - Thành viên BKS
- Bà Đặng Thị Hạnh - Thành viên BKS



- BKS của công ty trực thuộc ĐHĐCĐ và do ĐHĐCĐ bầu ra có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động SXKD của Ban giám đốc, công tác quản lý tài chính, kế toán của Công ty và hoạt động độc lập với HĐQT và ban Giám đốc. Ban kiểm soát thống nhất định kỳ xem xét số liệu báo cáo tài chính hợp nhất trước khi báo cáo được gửi tới SGD Chứng khoán Thành phố Hà Nội (HNX) và Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước. Xem xét các vấn đề nêu lên trong báo cáo điều hành của HĐQT, Can giám đốc, các vấn đề tuân thủ nghị quyết, Điều lệ, Quy chế tài chính, Chế độ chính sách theo quy định của Công ty và tuân thủ pháp luật hiện hành trong các hoạt động của Công ty.

BKS có sự liên hệ thường xuyên chặt chẽ với HĐQT; Ban giám đốc Công ty nắm bắt kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành và các hoạt động của Công ty và một số vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, chi phí đầu tư cần làm rõ đều được HĐQT Công ty giải trình rõ ràng hợp lý qua đó phát huy hiệu quả công tác giám sát và kiểm soát nội bộ của Ban kiểm soát.

3. KẾ HOẠCH ĐỂ TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

- Không ngừng nâng cao trình độ đào tạo về quản trị Công ty thông qua các hội thảo và các lớp đào tạo về quản trị trong doanh nghiệp Việt nam
- Thường xuyên trao đổi học hỏi kinh nghiệm quản trị tại các doanh nghiệp lớn, xây dựng và phát triển phù hợp với mô hình quản trị của Công ty
- Các thành viên HĐQT, BGD và thành viên BKS đều trực tiếp tham dự khoá đào tạo của IFC về quản trị Công ty. Năm 2019 Công ty tiếp tục sẽ bố trí cho các thành viên HĐQT

tham dự đầy đủ các khóa học về quản trị Công ty niêm yết để tăng cường công tác quản trị minh bạch.

4. CHẾ ĐỘ THÙ LAO CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT & BAN KIỂM SOÁT

- Đề xuất chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021 tối đa không quá 100 triệu đồng.

5. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT/BAN KIỂM SOÁT/BAN GIÁM ĐỐC CÓ CHỨNG CHỈ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Tất cả các thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc đều có trình độ đại học và trên đại học, có chứng chỉ đào tạo về quản trị doanh nghiệp và đây là một trong những yếu tố quan trọng giúp Công ty có thể thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty đại chúng.

Phụ lục – Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

Báo cáo tài chính hợp nhất 2020 đã kiểm toán – bản tóm tắt (*kèm theo*)

CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP BẮC VIỆT

Tổng giám đốc



Lê Văn Cường

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		86.642.119.401	145.849.608.044
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.273.429.951	15.759.287.322
1.	Tiền	111	V.01	1.273.429.951	15.759.287.322
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		38.339.085.332	81.788.077.419
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	28.484.908.670	58.238.494.219
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.04	376.356.085	1.846.526.294
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05	9.477.820.577	43.566.962.329
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-	(21.863.905.423)
8.	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV.	Hàng tồn kho	140	V.06	42.628.558.095	46.158.994.715
1.	Hàng tồn kho	141		42.628.558.095	46.158.994.715
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		4.401.046.023	2.143.248.588
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.09	279.799.202	-
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.121.246.821	2.143.248.588
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP BẮC VIỆT

Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà B, Khu đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		78.464.984.588	103.849.753.351
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II.	Tài sản cố định	220		69.609.831.596	85.075.150.222
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	69.609.831.596	84.151.071.252
	- Nguyên giá	222		101.460.716.058	147.108.295.267
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(31.850.884.462)	(62.957.224.015)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	- Nguyên giá	225		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227		-	924.078.970
	- Nguyên giá	228		-	2.370.729.470
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		-	(1.446.650.500)
III.	Bất động sản đầu tư	230		-	-
1.	Nguyên giá	231		-	-
2.	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	V.07	1.342.790.535	1.834.857.548
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	892.364.252
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		1.342.790.535	942.493.296
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.02	3.845.600.000	11.775.283.996
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		3.845.600.000	11.775.283.996
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		-	-
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		3.666.762.457	5.164.461.585
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.09	3.233.318.287	3.952.467.624
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	200.624.231
3.	Lợi thế thương mại	268		433.444.170	1.011.369.730
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		165.107.103.989	249.699.361.395

CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP BẮC VIỆT

Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà B, Khu đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C.	NỢ PHẢI TRẢ	300		94.193.752.599	172.878.398.686
I.	Nợ ngắn hạn	310		70.794.615.155	83.669.872.973
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	30.998.760.139	35.605.025.159
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	21.867.760	2.371.995.605
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	604.494.811	3.316.761.685
4.	Phải trả người lao động	314		3.343.671.150	2.709.092.760
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
9.	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	8.125.732.126	16.402.053.132
10.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.10	27.579.664.065	23.144.280.599
12.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		120.425.104	120.664.033
II.	Nợ dài hạn	330		23.399.137.444	89.208.525.713
7.	Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.10	23.399.137.444	89.208.525.713
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		70.913.351.390	76.820.962.709
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.15	70.913.351.390	76.820.962.709
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		97.509.480.000	97.509.480.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		97.509.480.000	97.509.480.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
8.	Quỹ đầu tư phát triển	418		156.827.827	156.827.827
10.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		150.037.319	150.037.319
11.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(33.960.636.985)	(27.478.133.686)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(28.014.497.402)	(27.954.840.540)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		(5.946.139.583)	476.706.854
12.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		7.057.643.229	6.482.751.249
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		165.107.103.989	249.699.361.395

Người lập biểu



Tạ Thu Hằng

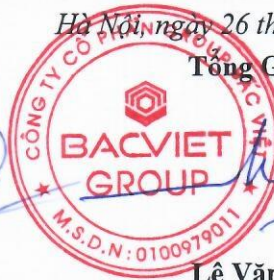
Kế toán trưởng



Tạ Thu Hằng

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Tổng Giám đốc



Lê Văn Cường

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	135.399.418.570	257.928.746.943
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		135.399.418.570	257.928.746.943
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.02	105.805.407.209	214.564.344.669
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29.594.011.361	43.364.402.274
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	2.166.921.343	1.718.669.327
7.	Chi phí tài chính	22	VI.04	9.364.769.548	14.576.135.125
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		4.048.023.338	7.508.902.890
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9.	Chi phí bán hàng	25	VI.07	13.999.381.078	16.482.536.704
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.07	9.157.318.984	14.122.647.063
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(760.536.906)	(98.247.291)
12.	Thu nhập khác	31	VI.05	1.508.946.889	3.630.950.716
13.	Chi phí khác	32	VI.06	5.764.132.050	74.339.786
14.	Lợi nhuận khác	40		(4.255.185.161)	3.556.610.930
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(5.015.722.067)	3.458.363.639
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.08	691.265.021	2.370.507.274
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.09	200.624.231	-
18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		(5.907.611.319)	1.087.856.365
19.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		(5.946.139.583)	476.706.854
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		38.528.264	611.149.511
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(606)	112
22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.11	(606)	112

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Tạ Thu Hằng

Tạ Thu Hằng

Lê Văn Cường

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2020

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01		(5.015.722.067)	3.458.363.639
2.	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>				
-	Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02		10.675.965.012	9.334.568.042
-	Các khoản dự phòng	03		(2.393.238.578)	(6.139.585.939)
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		97.819.620	36.765.362
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		1.355.116.065	(2.962.760.953)
-	Chi phí lãi vay	06		4.048.023.338	8.511.245.167
-	Các khoản điều chỉnh khác	07		3.854.827.555	6.559.101.499
3.	<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08		12.622.790.945	18.797.696.817
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		28.040.704.434	4.261.303.529
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(9.977.667.055)	24.211.348.576
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		3.840.487.991	(39.374.715.166)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		176.931.845	586.620.308
-	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
-	Tiền lãi vay đã trả	14		(2.966.746.221)	(6.701.563.358)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(2.350.896.554)	(1.925.770.310)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		-	-
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		29.385.605.385	(145.079.604)
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
-	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(5.491.339.585)	(19.841.170.769)
-	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		400.000.000	748.703.636
-	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(21.626.974.697)	-
-	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
-	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(1.520.000.000)	(3.660.000.000)
-	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		21.573.296.000	42.218.560.000
-	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.189.412.731	2.214.057.317
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		(4.475.605.551)	21.680.150.184

CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP BẮC VIỆT

Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà B, Khu đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	10.000.000.000
2.	Tiền trả lại vốn góp của chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	
3.	Tiền thu từ đi vay	33		81.180.892.102	92.130.361.477
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34		(120.576.702.996)	(111.575.470.359)
5.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(39.395.810.894)	(9.445.108.882)
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(14.485.811.060)	12.089.961.698
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.01	15.759.287.322	3.669.320.833
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(46.311)	4.791
	Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.01	1.273.429.951	15.759.287.322

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Tạ Thu Hằng



Tạ Thu Hằng



Lê Văn Cường